

SƠ ĐỒ PHÒNG HỌC
Năm học 2025 – 2026

T5	Cầu thang	P.507 Máy tính 1	P.506 Máy tính 2	P.505	P.504	Cầu thang		P.503	P.502	P.501	Cầu thang
T4		P.407 S: 12A7 C: 10A7	P.406 S: 12A6 C: 10A6	P.405 S: 12A5 C: 10A5	P.404 S: 12A4 C: 10A4		Phòng chờ GV	P.403 S: 12A3 C: 10A3	P.402 S: 12A2 C: 10A2	P.401 S: 12A1 C: 10A1	
T3		P.307 S: 12A8 C: 10A8	P.306 S: 12A9 C: 10A9	P.305 S: 12A10 C: 10A10	P.304 S: 12A11 C: 10A11		P.303 S: 12A12 C: 10A12	P.302 S: 12A13 C: 10A13	P.301 S: 12A14 C: 10A14	Phòng Thiết bị	
T2		P.207 S: 11A6 C: 11A13	P.206 S: 11A5 C: 11A12	P.205 S: 11A4 C: 11A11	P.204 S: 11A3 C: 11A10		Phòng chờ GV	P.203 S: 11A2 C: 11A9	P.202 S: 11A1 C: 11A8	P.201 S: 12A15 C: 10A15	
T1		P.106	P.105	P.104	P.103		P.102 C:11A15	Cổng 1 (SVD)	P.101 S: 11A7 C: 11A14	Phòng chờ GV	

T3	Phòng bộ môn Sinh học		Phòng bộ môn Hoá học		Kho Thiết bị	
T2	Phòng Hội thảo		Phòng bộ môn Vật lí		Kế toán	Phòng khách
T1	Y tế	Thư viện	Tham vấn học đường	Phòng truyền thống	Trực bảo vệ	Đoàn thanh niên

Cổng 2 (QL32)

Phòng HIỆU TRƯỞNG		Phòng họp số 02			
Thủ quỹ	Văn thư	Phó Hiệu trưởng	Phó Hiệu trưởng	Giáo vụ Thư ký	Văn phòng Tiếp công dân